

Bản án số: 112/2023/DS-ST
Ngày 26 – 9 – 2023
“V/v tranh chấp hợp đồng mua bán”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tiêu Hồng Phụng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Chính

Ông Trịnh Chí Linh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Chúc Ni là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

Ngày 26 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 216/2023/TLST-DS ngày 06 tháng 7 năm 2023 về việc tranh chấp hợp đồng mua bán theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 311/2023/QĐXXST-DS ngày 30 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Võ Văn H, sinh năm 1980;

Địa chỉ cư trú: Ấp B, xã V, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang (có mặt).

- Bị đơn: Ông Nguyễn Út Nh;

Địa chỉ cư trú: Ấp T I, xã T, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Nguyên đơn ông Võ Văn H trình bày:

Vào năm 2019, ông có bán vật liệu xây dựng cho ông Nguyễn Út Nh để xây dựng nhà, trong quá trình mua đến khi xây dựng hoàn thành nhà ông Út Nh còn nợ lại ông số tiền 15.625.000 đồng. Sau đó, ông có đòi ông Út Nh nhiều lần nhưng ông Út Nh hứa lần mà không trả cho ông số tiền trên nên ông đã yêu cầu Tổ hòa giải ấp T I, xã T hòa giải ngày 13/01/2023, giữa ông và ông Út Nh thỏa thuận ông Út Nh có nghĩa vụ trả cho ông số tiền 8.000.000 đồng, nhưng sau đó ông Út Nh vẫn không thực hiện.

Tại phiên tòa ông Võ Văn H yêu cầu ông Nguyễn Út Nh phải có nghĩa vụ trả cho ông số tiền 8.000.000 đồng như đã thỏa thuận tại biên bản hòa giải ngày

13/01/2023 tại Tổ hòa giải ấp T I, xã T, huyện Thới Bình. Ngoài ra ông không yêu cầu gì khác.

* Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án trực tiếp tổng đạt thông báo thụ lý vụ án cho ông Nguyễn Út Nh, hai lần thông báo hòa giải và hai lần triệu tập xét xử nhưng ông Út Nh không có ý kiến phản hồi đối với yêu cầu khởi kiện của ông H, không tham gia hòa giải và xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Nguyễn Út Nh đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông Út Nh.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện đòi tiền bán vật liệu xây dựng của ông H, Hội đồng xét xử thấy rằng: Việc ông H bán vật liệu xây dựng cho ông Út Nh xây dựng nhà là có thật. Bởi lẽ, việc mua bán và còn nợ tiền giữa ông H với ông Út Nh đã được Tổ hòa giải ấp T I hòa giải ngày 13/01/2023 giữa ông H và ông Út Nh thỏa thuận thống nhất số tiền còn nợ lại 8.000.000 đồng và ông Út Nh đồng ý trả cho ông H, nhưng ông Út Nh không thực hiện đúng như nội dung hòa giải nên việc ông H yêu cầu ông Nhỏ trả là phù hợp, được chấp nhận.

[3] Án phí: Ông H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; ông Út Nh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 400.000 đồng (8.000.000 x 5%).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 440 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

* Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Võ Văn H. Buộc ông Nguyễn Út Nh trả cho ông H 8.000.000 đồng (tám triệu đồng) tiền mua vật liệu xây dựng.

2. Kể từ ngày ông H có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền được thi hành án nếu như ông Út Nh chưa thi hành xong số tiền phải thi hành án thì phải chịu thêm phần lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án tại thời điểm thi hành án.

3. Về án phí:

3.1. Ông Võ Văn H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho ông H 391.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0003766 ngày 05/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Bình.

3.2. Ông Nguyễn Út Nh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng); ông Út Nh chưa nộp án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Ông H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; ông Út Nh có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Thới Bình;
- THA huyện Thới Bình;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tiêu Hồng Phụng